TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/**2019/HS-ST
Ngày: 23-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hồ Văn Tài** - Phó Giám đốc TTGDNN và GDTX huyện Xuân Lộc.

2. Ông **Hồ Phi Công** - Hiệu trưởng Trường THCS Lê Thánh Tông.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Phan Quang Hùng** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 177/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng B, sinh năm 1991 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn B, sinh năm 1953 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1958; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

2. Lê Trọng T, sinh năm 1995 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đức P, sinh năm 1964 và bà Đoàn Thị L, sinh năm 1965; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

3. Phan U, sinh năm 1994 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957; Vợ: Sầm Thị T, sinh năm 1993; có 02 người con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

4. Đinh C, sinh năm 1986 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn B, sinh năm 1957 và bà Đinh Thị C, sinh năm 1959; Vợ: Lường Thị T, sinh năm 1988; có 01 người con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

5. Hoàng N, sinh năm 1966 tại Ninh Bình; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); Vợ: Nguyễn Thị H (chết); Có 02 người con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2014/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2014, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù về tội "Đánh bạc", đã chấp hành xong hình phạt ngày 06 tháng 8 năm 2014 và đã được xóa án tích; Bị cáo tại ngoại. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

6. Nguyễn Thị Th, sinh năm 1973 tại Ninh Bình; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc T (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1950; Chồng: Nguyễn Văn B, sinh năm 1972; có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

7. Phạm Văn Tr, sinh năm 1984 tại Cà Mau; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T, sinh năm 1949 và bà Dương Thị N, sinh năm 1949; Vợ: Nguyễn Thị T (đã ly hôn); Có 01 người con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

8. Ninh T, sinh năm 1955 tại Nam Định; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ninh V (chết) và bà Ninh Thị L (chết); Chồng: Trịnh Văn Q (chết); Có 01 người con sinh năm 1980; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. **Hoàng Văn T**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

2. **Lại T**, sinh năm 1978; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

3. **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1995; Nơi cư trú: thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. (*Vắng*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 16 tháng 6 năm 2018, Hoàng B, Lê Trọng T và Hoàng Văn T đến nhà Hoàng N thuộc ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai chơi. Tại đây, Hoàng B, Lê Trọng T, Hoàng Văn T và Lại T cùng rủ nhau đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài "Phỏm" thắng thua bằng tiền. Số tiền Hoàng B, Lê Trọng T, Hoàng Văn T và Lại T dùng để đánh bạc và kết quả thắng thua khi tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài "Phỏm" như sau:

- Hoàng B cầm theo số tiền 840.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo để tham gia đánh bạc. Hoàng B tham gia chơi được khoảng 06 đến 07 ván thắng được khoảng 100.000 đồng.

- Lê Trọng T cầm theo số tiền 440.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo để tham gia đánh bạc. Lê Trọng T tham gia chơi được khoảng 10 ván nhưng không rõ thắng bao nhiêu.

- Hoàng Văn T không nhớ cụ thể số tiền mang theo, chỉ nhớ đem theo khoảng 100.000 đồng và dùng để đánh bạc. Hoàng Văn T tham gia chơi được khoảng 07 ván và thua hết tiền.

- Lại T không nhớ cụ thể số tiền mang theo, chỉ nhớ đem theo khoảng 100.000 đồng và dùng để đánh bạc. Lại T tham gia chơi được khoảng 06 đến 07 ván và thua hết tiền.

Tổng số tiền Hoàng B, Lê Trọng T, Hoàng Văn T và Lại T sử dụng đánh bạc trong giai đoạn chơi bài "Phỏm" là khoảng 1.480.000 đồng.

Hoàng B, Lê Trọng T, Hoàng Văn T và Lại T đánh bài "Phỏm" đến khoảng 10 giờ 45 phút thì Hoàng Văn T đi về nhà, Lại T thua hết tiền nên không đánh bài "Phỏm" nữa. Lúc này, Phan U và Đinh C đến chơi. Tại đây, Hoàng B, Lê Trọng T, Phan U và Đinh C cùng rủ nhau đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài "Cào tố" thắng thua bằng tiền. Sau đó, Hoàng N về nhà và cùng tham gia đánh bạc. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Th, Phạm Văn Tr và Ninh T đến nhà Hoàng N chơi và cùng tham gia đánh bạc với Hoàng B, Lê Trọng T, Phan U, Đinh C và Hoàng N.

Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi Hoàng B, Lê Trọng T, Phan U, Đinh C, Hoàng N, Nguyễn Thị Th, Phạm Văn Tr và Ninh T đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng tiền dưới hình thức bài cào tố thì Công an xã B tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang, số tiền bị thu giữ tại chiếu bạc là 7.630.000 đồng.

Quá trình điều tra, Hoàng B, Lê Trọng T, Phan U, Đinh C, Hoàng N, Nguyễn Thị Th, Phạm Văn Tr và Ninh T khai nhận số tiền dùng để đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài "Cào tố" như sau:

- Hoàng B dùng toàn bộ số tiền 840.000 đồng cầm theo và khoảng 100.000 đồng thắng bạc trong giai đoạn chơi bài "Phỏm" để tiếp tục tham gia chơi bài "Cào tố".

- Lê Trọng T dùng toàn bộ số tiền 440.000 đồng cầm theo và số tiền thắng bạc trong giai đoạn đánh bài "Phỏm" để tham gia đánh bài "Cào tố".

- Phan U cầm theo số tiền 200.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo để tham gia đánh bạc.

- Đinh C cầm theo số tiền 220.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo để tham gia đánh bạc.

- Hoàng N cầm theo số tiền 1.990.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo để tham gia đánh bạc.

- Nguyễn Thị Th cầm theo số tiền 650.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo để tham gia đánh bạc.

- Phạm Văn Tr cầm theo số tiền 2.640.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo để tham gia đánh bạc.

- Ninh T cầm theo số tiền 440.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo để tham gia đánh bạc.

Vật chứng vụ án thu giữ: số tiền 7.630.000 đồng; 03 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 03 điện thoại di động các loại gồm: 02 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1208 màu trắng đen; 06 xe mô tô các loại gồm: xe mô tô hiệu Noza màu trắng biển số 86-370.45, xe mô tô hiệu Exciter màu xanh biển số 60-704.60, xe mô tô hiệu RSX màu đỏ đen biển số 60-747.54, xe mô tô hiệu RSX màu trắng đỏ biển số 60-168.56, xe mô tô hiệu Dream màu tím biển số 60-4153 và xe mô tô hiệu Air Blade màu trắng biển số 60-672.13.

Bản cáo trạng số 189/CT-VKSXL ngày 08 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Hoàng B, Lê Trọng T, Phan U, Đinh C, Hoàng N, Nguyễn Thị Th, Phạm Văn Tr và Ninh T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 16 tháng 6 năm 2018, tại nhà của Hoàng N thuộc ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Hoàng B, Phan U, Lê Trọng T, Đinh C, Hoàng N, Nguyễn Thị Th, Phạm Văn Tr và Ninh T đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bài cào tố thắng thua bằng tiền thì bị Công an xã B tiến hành kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền dùng để đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào tố thắng thua bằng tiền của các bị can là 7.630.000 đồng.

Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo nội dung như bản cáo trạng.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đối với các bị cáo Hoàng B, Phan U, Lê Trọng T, Đinh C, Nguyễn Thị Th, Phạm Văn Tr và Ninh T có thêm tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn Thị Th có cha là người có công với cách mạng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 322; điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: bị cáo Hoàng N từ 10 đến 12 tháng tù; bị cáo Phạm Văn Tr từ 08 đến 10 tháng tù; các bị cáo Hoàng B, Phan U, Lê Trọng T, Đinh C, Nguyễn Thị Th và Ninh T từ 06 đến 08 tháng tù. Phạt tiền bổ sung các bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu sung công số tiền 7.630.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Đối với các đối tượng Lại T và Hoàng Văn T tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm thắng thua với số tiền dưới 5.000.000 đồng, chưa có tiền án tiền sự, nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

Các bị cáo tự bào chữa: các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16 tháng 6 năm 2018, các bị cáo Hoàng B, Lê Trọng T, Phan U, Đinh C, Hoàng N, Nguyễn Thị Th, Phạm Văn Tr và Ninh T đã có hành vi cùng tham gia đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài cào tố, đây là trường hợp nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau nên xác định tiền dùng để đánh bạc đối với từng người đánh bạc là tổng số tiền của những người cùng đánh bạc. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.630.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo Hoàng B, Lê Trọng T, Phan U, Đinh C, Hoàng N, Nguyễn Thị Th, Phạm Văn Tr và Ninh T đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Lại T và Hoàng Văn T tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài phỏm, số tiền Lại T và Hoàng Văn T

dùng để đánh bạc là 1.480.000 đồng là dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời Lại T và Hoàng Văn T chưa có tiền án tiền sự, nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý hành chính trong lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo: các bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, các bị cáo cũng nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài cào tố được thua bằng tiền là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn và trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa loại tội phạm này.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo Phạm Văn Tr và bị cáo Hoàng N sử dụng số tiền tham gia đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác nên quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn Tr và bị cáo Hoàng N phải nghiêm khắc hơn.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo Hoàng B, Lê Trọng T, Phan U, Đinh C, Nguyễn Thị Th, Phạm Văn Tr và Ninh T có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo Hoàng B và Phan U là người dân tộc thiểu số. Bị cáo Nguyễn Thị Th là phụ nữ có cha là người có công với cách mạng. Bị cáo Ninh T là phụ nữ, chồng đã chết và là lao động chính trong gia đình. Các bị cáo Đinh C, Phan U, Nguyễn Thị Th có con còn nhỏ.

Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính để xử phạt các bị cáo là đủ nghiêm.

[5] Về vật chứng bị thu giữ:

Số tiền 7.630.000 đồng bị thu giữ là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

03 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

03 điện thoại di động các loại gồm: 02 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1208 màu trắng đen; 06 xe mô tô các loại gồm: xe môtô hiệu Noza màu trắng biển số 86-370.45, xe môtô hiệu

Exciter màu xanh biển số 60-704.60, xe môtô hiệu RSX màu đỏ đen biển số 60-747.54, xe môtô hiệu RSX màu trắng đỏ biển số 60-168.56, xe môtô hiệu Dream màu tím biển số 60H7-4153 và xe môtô hiệu Air Blade màu trắng biển số 60-672.13. Quá trình điều tra xác định các điện thoại và xe mô tô này không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[6] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng B, Lê Trọng T, Phan U, Đinh C, Hoàng N, Nguyễn Thị Th, Phạm Văn Tr và Ninh T phạm tội "*Đánh bạc*".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Phạt tiền bị cáo **Phạm Văn Tr** 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Phạt tiền bị cáo **Hoàng B** 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Phạt tiền bị cáo **Lê Trọng T** 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Phạt tiền bị cáo **Phan U** 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Phạt tiền bị cáo **Đinh C** 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Phạt tiền bị cáo **Nguyễn Thị Th** 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Phạt tiền bị cáo **Ninh T** 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Phạt tiền bị cáo **Hoàng N** 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 7.630.000 đồng (*Bảy triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng*), hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng và Biên lai thu tiền số 03745 ngày 09 tháng 11 năm 2018.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 03 (*Ba*) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 11 năm 2018.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hoàng B, Lê Trọng T, Phan U, Đinh C, Hoàng N, Nguyễn Thị Th, Phạm Văn Tr và Ninh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Hoàng B, Lê Trọng T, Phan U, Đinh C, Hoàng N, Nguyễn Thị Th, Phạm Văn Tr và Ninh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn T, Lại T và Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát